



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH
Áp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
Tel: (0254) 3872104 - Fax: (0254) 3873495
E-mail: horuco@horuco.com.vn - Website: <http://www.horuco.com.vn>

THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Hòa Bình trân trọng kính mời Quý cổ đông về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

Thời gian: 08 giờ 00 ngày 25 tháng 4 năm 2019 (thứ Năm)

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần cao su Hòa Bình (Áp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

Nội dung Đại hội :

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019;
- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán;
- Miễn nhiệm và bầu bổ sung HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2017-2022;
- Các vấn đề khác.

Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả cổ đông có tên trong danh sách ngày đăng ký cuối cùng 13/3/2019.

Toàn bộ tài liệu Đại hội được công bố đầy đủ trên Website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.horuco.com.vn> (hoặc cổ đông được nhận khi đến tham dự Đại hội).

Trân trọng kính mời.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Công Kha

Ghi chú:

- Đề nghị Quý cổ đông mang theo Thư mời kèm CMND/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng và Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền) theo mẫu kèm theo khi đi dự họp.
- Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự trước ngày 23 / 4 /2019 tới Ban tổ chức Đại hội : Ông Bành Mạnh Đức - Trưởng Phòng TCHC, Tel: 0254.3872104; ĐD: 0913. 668652; Fax : 0254.3873495.



**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Thời gian	Nội dung
7:00	Thủ tục xác nhận danh sách cổ đông dự Đại hội
8:00	• Chào cờ - Tuyên bố lý do - Thông qua Quy chế, Quy định đại hội
8:10	1. Giới thiệu Chủ tọa, Ban kiểm soát Đại hội
8:15	2. Thông qua chương trình làm việc
8:20	3. Báo cáo thẩm định tư cách Đại biểu
8:25	4. Khai mạc Đại hội
8:30	5. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018
8:40	6. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát và Thẩm định Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.
8:55	7. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018; Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
9:05	8. Thông qua các Tờ trình : - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT-BKS năm 2018; kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT-BKS năm 2019. - Tờ trình về việc chủ trương hợp tác đầu tư KCN - DV - TĐC. - Tờ trình về chủ trương thanh lý cao su để hợp tác đầu tư Nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao. - Tờ trình về việc chọn công ty kiểm toán năm 2019. - Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh. - Tờ trình về việc miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung TV HĐQT - BKS.
	* Thảo luận
9:35	9. Thông qua Tờ trình giới thiệu Ban kiểm phiếu (biểu quyết)
9:50	10. Biểu quyết nội dung các báo cáo và các Tờ trình xin ý kiến Đại hội
9:55	11. Bầu cử TV HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2017-2022
10:10	- Báo cáo danh sách đề cử bầu bổ sung TV HĐQT - BKS - Thông qua thể lệ bầu cử (tài liệu); tiến hành bầu cử
10:20	* Nghỉ giải lao
10:35	12. Phát biểu của Lãnh đạo cấp trên (<i>Tiếp thu ý kiến</i>)
10:55	13. Công bố kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử
11:05	14. Thông qua Biên bản Đại hội (biểu quyết)
11:15	15. Bế mạc Đại hội.
11:20	16. Chào cờ bế mạc.



QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Điều 1: Những quy định chung

1. Quy chế làm việc này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (sau đây viết tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tọa Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:
 - Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
 - Hướng dẫn các đại biểu thảo luận.
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Thư ký Đại hội, Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa Đại hội gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu Đại hội

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
 - Tổ chức kiểm phiếu.
 - Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội.
 - Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông là các thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm. Ban kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng 13/3/2019) được quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, hộ chiếu, ...) và thư mời để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận thẻ biểu quyết có ghi tổng số cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, nếu cổ đông ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Chủ toạ Đại hội và thông báo cho Thư ký.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ toạ Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự .

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ toạ Đại hội cho phép.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để chờ những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 7. Tiến hành đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông ngày đăng ký cuối cùng 13/3/2019 (theo Khoản 1 - Điều 141- Luật Doanh nghiệp)

Điều 8. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất **33%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần



thứ hai dự kiến tiến hành.

Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

Điều 9. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội (qua Thư ký Đại hội). Khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu; nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 10. Thẻ lệ biểu quyết

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ thẻ.

2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất **51%** tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp phải đạt tỷ lệ ít nhất **65%** (loại cổ phần, thay đổi ngành nghề kinh doanh, cơ cấu tổ chức, dự án đầu tư có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên, tổ chức lại hoặc giải thể công ty)

Điều 11. Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12: Điều khoản thi hành

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hòa Bình năm 2019. Quy chế này gồm 12 điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các qui định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019

BAN TỔ CHỨC





**QUY ĐỊNH BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình;

Ban Tổ chức Đại hội phổ biến quy định biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau :

1. Xác định ý nghĩa :

Biểu quyết đồng ý và thông qua hoặc không đồng ý thông qua các báo cáo đã được trình bày trong Đại hội.

2. Quyền biểu quyết:

2.1. Quyền biểu quyết được thực hiện theo vốn cổ đông. Các cổ đông biểu quyết theo số cổ phần mình hiện nắm giữ và được uỷ quyền.

2.2. Đối tượng có quyền tham gia biểu quyết là toàn thể cổ đông (hoặc người được cổ đông uỷ quyền hợp lệ) của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

2.3 Cổ đông có thể gửi Phiếu biểu quyết trực tiếp đến Ban Tổ chức Đại hội hoặc gửi qua bưu điện, qua fax hoặc mail về Công ty trước khi kết thúc Đại hội. Phiếu biểu quyết có thể tải từ website Công ty nếu không nhận được thư mời (Phiếu biểu quyết được gửi kèm thư mời)

3. Nguyên tắc biểu quyết:

Một cổ đông không được phép biểu quyết 02 (hai) lần trong cùng một nội dung cần biểu quyết.

4. Cách thức biểu quyết tại Đại hội:

Khi biểu quyết thông qua, cổ đông cầm thẻ cổ đông (được phát trước) giơ lên cao để Ban kiểm phiếu làm nhiệm vụ, sau đó đánh dấu x vào ô tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến; ký và ghi rõ tên; Ban kiểm phiếu sẽ thu lại thẻ biểu quyết để lưu hồ sơ.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019

BAN TỔ CHỨC



**QUY ĐỊNH ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ - BẦU CỬ BỔ SUNG TV HĐQT - BKS
NHIỆM KỲ 2017 – 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Việc bầu bổ sung thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) – Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017 – 2022 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 được quy định như sau :

I. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử.
- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử TV HĐQT - BKS.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

II. Quy định đề cử, ứng cử TV Hội Đồng Quản Trị - BKS:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT : 01 người.
- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS : 01 người.
- Nhiệm kỳ: 2017 - 2022
- Số lượng ứng cử viên : Không hạn chế theo quy định tại Điều lệ Công ty

1. Quyền đề cử, ứng cử (theo Khoản 5 Điều 32 Điều lệ Công ty):

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên HĐQT-BKS.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT:

Ứng cử viên tham gia HĐQT công ty phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều 151 - Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

3. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm soát:

Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 164 Luật doanh nghiệp số 68/2014):

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

d) Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

* Những người không được làm thành viên HĐQT-BKS:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

III. Cách thức bầu cử:

- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT – BKS sẽ do Ban tổ chức đại hội phát cho các cổ đông đến tham dự tại Đại hội.

- Cổ đông không thực hiện bằng cách gạch tên mà bằng cách **ghi rõ số phiếu bầu** của mình vào cột tương ứng trên Phiếu bầu cử.

Phiếu bầu hợp lệ:

- Là phiếu bầu do Ban tổ chức đại hội phát ra, có mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu (đồng thời là có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên).

- Tổng số phiếu bầu cho ứng viên tín nhiệm bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết.

Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, ghi thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Tổng số phiếu bầu cho ứng viên tín nhiệm lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết.

- Việc kiểm phiếu:

+ Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (thành viên Ban kiểm soát).

+ Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đại hội giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

IV. Nguyên tắc trúng cử:

Người trúng cử thành viên HĐQT – BKS được xác định theo số phiếu bầu của ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất. Trường hợp chỉ có 01 ứng cử viên thì người trúng cử phải đạt tỷ lệ trên 50% số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

V. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT – BKS :

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT - BKS bao gồm :

- Đơn ứng cử thành viên HĐQT hoặc TV. BKS

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền.

- Giấy đề cử (nếu tổ chức, nhóm cổ đông đề cử ứng viên)

- Giấy xác nhận của Công ty chứng khoán, là cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (nếu tổ chức, nhóm cổ đông đề cử ứng viên).

- Bản sao (có công chứng, chứng thực) các giấy tờ sau :
+ Giấy CMND/căn cước công dân (hoặc hộ chiếu nếu là Việt kiều hoặc người nước ngoài).

+ Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

- **Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử xin gửi về địa chỉ:**

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH

Áp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tel : (0254) 3872104 - fax : (0254)3873.495

E-mail : horuco@horuco.com.vn

Người liên hệ: Bành Mạnh Đức (0913.668.652)

- Thời hạn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử: trước 02 (hai) ngày tổ chức Đại hội. Cổ đông không đề cử, ứng cử hoặc ứng cử viên không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, Hội đồng quản trị theo thẩm quyền sẽ đề cử ứng cử viên.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019

BAN TỔ CHỨC





**PHIẾU ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)**

Họ tên người được đề cử, ứng cử vào TV HĐQT:

Ngày tháng năm sinh:Giới tính:

CMND:Ngày cấp:Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại liên lạc:

Danh sách cổ đông đề cử:

Stt	Đơn vị - cá nhân đề cử	Số cổ phần	Ký tên
1			
2			
3			
4			
5			
	Tổng cộng số cổ phần		

....., Ngàythángnăm 2019

Người đại diện

Ghi chú:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông vui lòng gửi phiếu đề cử, ứng cử thành viên HĐQT về: Phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty CP cao su Hòa Bình, Ấp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước ngày đại hội.

- Vui lòng tham khảo điều kiện và tiêu chuẩn đề cử ứng viên thành viên HĐQT trong “Quy chế đề cử ứng viên HĐQT” đính kèm hoặc trên website của Công ty.



**PHIẾU ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)**

Họ tên người được đề cử, ứng cử vào TV BKS:

Ngày tháng năm sinh:Giới tính:

CMND:Ngày cấp:Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại liên lạc:

Danh sách cổ đông đề cử:

Stt	Đơn vị - cá nhân đề cử	Số cổ phần	Ký tên
1			
2			
3			
4			
5			
	Tổng cộng số cổ phần		

....., Ngàythángnăm 2019

Người đại diện

Ghi chú:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông vui lòng gửi phiếu đề cử, ứng cử thành viên HĐQT về: Phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty CP cao su Hòa Bình, Ấp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước ngày đại hội.

- Vui lòng tham khảo điều kiện và tiêu chuẩn đề cử ứng viên thành viên HĐQT trong “Quy chế đề cử ứng viên HĐQT” đính kèm hoặc trên website của Công ty.



/BC-CSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH

I. Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình tài chính năm 2018:

- Năm 2018 thị trường cao su thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn do lượng tồn kho nhiều, nhu cầu tiêu thụ cao su của thế giới chậm, giá cao su giảm liên tục từ đầu năm đến cuối năm làm ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty.

- Diện tích vườn cây đưa vào khai thác chỉ đạt **40%** tổng diện tích cao su của Công ty, năng suất vườn cây mới đưa vào khai thác còn thấp, sản lượng ít.

- Việc thoái vốn các dự án đầu tư bên ngoài thực hiện chậm. Đến cuối năm 2018 Công ty mới thoái vốn một phần tại Công ty cổ phần thủy hải sản An Phú, trong khi đó Công ty phải vay vốn ngân hàng để phục vụ SXKD, chi phí tiền lãi phải trả trong năm cao nên gặp khó khăn về tài chính.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Diện tích cao su khai thác **1.912,29** ha;

- Sản lượng cao su khai thác **2.710,624** tấn, đạt **104,25%** kế hoạch;

- Năng suất bình quân vườn cây khai thác **1,42** tấn/ha;

- Sản lượng cao su thu mua **3.069,031** tấn, đạt **255,75%** so với kế hoạch;

- Sản lượng cao su tiêu thụ **5.316,165** tấn, đạt **139,90%** so với kế hoạch;

- Giá thành tiêu thụ cao su bình quân **30,609** triệu đồng/tấn

Trong đó: Giá thành tiêu thụ cao su khai thác 29,292 triệu đồng/tấn

Giá thành tiêu thụ cao su thu mua 32,009 triệu đồng/tấn

- Giá bán bình quân **32,189** triệu đồng/tấn, thấp hơn kế hoạch **0,811** triệu đồng/tấn, thấp hơn năm trước **5,580** triệu đồng/tấn.

Trong đó: Giá bán bình quân cao su khai thác 32,044 triệu đồng/tấn

Giá bán bình quân cao su thu mua 32,336 triệu đồng/tấn

- Tổng doanh thu **190,561** tỷ đồng, đạt **139,84%** kế hoạch (trong đó: doanh thu cao su 171,121 tỷ đồng, đạt 136,46% kế hoạch).

- Lợi nhuận trước thuế **8,913** tỷ đồng, đạt **240,89%** so với kế hoạch; giảm hơn năm trước **0,749** tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế **7,965** tỷ đồng; đạt **239,19%** so với kế hoạch, giảm hơn năm trước **0,596** tỷ đồng.

III. Đầu tư Xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính :

1. Đầu tư XDCB trong doanh nghiệp: 27,450 tỷ đồng, đạt 90,27% kế hoạch

Trong đó :

- Xây lắp : 13,487 tỷ đồng, đạt 96,34% kế hoạch
- Thiết bị : 0,980 tỷ đồng, đạt 51,31% kế hoạch
- Trả lãi vay tín dụng : 12,983 tỷ đồng, đạt 89,54% kế hoạch

2. Trả nợ ngân hàng : 5,550 tỷ đồng, đạt 132,27% kế hoạch

3. Đầu tư tài chính dài hạn ngoài doanh nghiệp :

Tổng vốn đầu tư tài chính ngoài doanh nghiệp đầu năm : **249,504** tỷ đồng, trong đó:

Góp vốn các doanh nghiệp trong nước:

- Công ty cổ phần cao su Lai Châu : 31.162.031.057 đồng
- Công ty CP thủy hải sản An Phú : 11.000.000.000 đồng
- Công ty CP Xây dựng - Cao su Đồng Nai : 2.492.600.000 đồng
- Góp vốn Công ty CP địa ốc MB : 600.000.000 đồng

Góp vốn đầu tư trồng cao su ở nước ngoài :

- Công ty cổ phần cao su Bà Rịa - Kampong Thom : 95.000.000.000 đồng
- Công ty cổ phần cao su Việt Lào: 109.250.000.000 đồng

Trong năm 2018 Công ty không đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp. Công ty thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần thủy hải sản An Phú, thu hồi vốn đợt 1 được **6,270** tỷ đồng. Công ty đang tiếp tục liên hệ với Tập đoàn và các đơn vị liên quan để thoái vốn các dự án đầu tư bên ngoài.

IV. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2018:

- Tổng tài sản **840.548.897.826** đồng, so với đầu năm tăng **4,52%**; trong đó : tài sản ngắn hạn **67.011.937.705** đồng (tỷ lệ **8,33%** so với tổng tài sản), tài sản dài hạn **773.536.960.121** đồng (tỷ lệ **91,67%** so với tổng tài sản);

- Tổng nguồn vốn **840.548.897.826** đồng, so với đầu năm tăng **4,52%**; trong đó: nợ phải trả **304.699.771.387** đồng (tỷ lệ **37,87%** so với tổng nguồn vốn), nguồn vốn chủ sở hữu **535.849.126.439** đồng (tỷ lệ **62,13%** so với tổng nguồn vốn).

Giá trị sổ sách kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2018 đạt **27.827** đồng/cổ phiếu, cao hơn năm trước **1.203** đồng/cổ phiếu.

V. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh năm 2018:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt **4,17%**; thấp hơn năm trước **0,82%**;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản đạt **0,95%**; thấp hơn năm trước **0,11%**;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân **1,50%**; thấp hơn năm trước **0,11%**;

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) **264** đồng, thấp hơn năm trước **19** đồng, tương ứng thấp hơn **6,71 %**.



VI. Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm có : Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty đã được công bố thông tin theo quy định.

Ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam - Đơn vị kiểm toán độc lập như sau :

“ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định./.

Nơi nhận :

- HĐQT công ty;
- Cổ đông công ty;
- Lưu : VT, TCHC

TỔNG GIÁM ĐỐC





BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về việc: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2004 đã sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông ngày 20/6/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 371/NQ-CSHB ngày 20/6/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hòa Bình về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty cụ thể như sau:

I. Cơ sở thẩm định:

1. Các báo cáo tài chính năm 2018 do Ban điều hành cung cấp với cam kết phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của công ty, bao gồm:
 - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
 - Báo cáo kiểm toán độc lập;
 - Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B 01-DN)
 - Báo cáo kết quả hoạch định kinh doanh (Mẫu số B 02-DN)
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Mẫu số B 03-DN)
 - Thuyết minh báo cáo tài chính (Mẫu B 09-DN)
2. Báo cáo kết quả kiểm toán đối với các Báo cáo tài chính (BCTC) công ty năm 2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).
3. Các tài liệu, số liệu kế toán khác theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

II. Nội dung công việc đã thực hiện

Thực hiện thẩm định BCTC năm 2018 của công ty, Ban kiểm soát đã tiến hành:

1. Soát xét việc trình bày các BCTC quý I/2018, quý II/2018, quý III/2018, quý IV/2018 (*Ban điều hành cung cấp*) và BCTC bán niên đã được soát xét, BCTC cho năm tài chính kết thúc 31/12/2018 đã được kiểm toán (*đơn vị kiểm toán cung cấp*). Phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của

Thông tư số 200/2014/TT-BTC và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) do Bộ Tài chính ban hành.

2. Đánh giá việc lựa chọn các chính sách kế toán chủ yếu và tính nhất quán trong việc áp dụng chính sách kế toán.

3. Xem xét việc áp dụng các chuẩn mực kế toán đã được trình bày và giải thích rõ ràng trên BCTC.

4. Đánh giá tính hợp lý và cần trọng của các đánh giá cũng như các ước tính của công ty trong trình bày BCTC (các ước tính này ảnh hưởng đến việc tính toán và ghi nhận các khoản chi phí, thu nhập và trích lập dự phòng rủi ro trong kỳ).

5. Rà soát đối chiếu số liệu tổng hợp được trình bày trên BCTC với số liệu chi tiết được hạch toán và theo dõi trên các sổ kế toán chi tiết.

6. Rà soát các khuyến nghị của đơn vị Kiểm toán độc lập xác định những ảnh hưởng trọng yếu đến thông tin, số liệu trên BCTC.

III. Kết quả thẩm định

Trên cơ sở các công việc đã thực hiện, Ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định BCTC của Công ty năm 2018 như sau:

1. Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày BCTC năm 2017 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) do Bộ Tài chính ban hành.

2. Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty áp dụng nhất quán.

3. Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh BCTC. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên BCTC được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty. Số liệu đầu kỳ năm 2018 khớp đúng với số liệu cuối kỳ của BCTC năm 2018.

4. Rà soát các khuyến nghị của đơn vị kiểm toán độc lập, cùng với kết quả kiểm tra thẩm định, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu. Các ước tính và giả định của Công ty khi trình bày BCTC là hợp lý và thận trọng.

5. Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở BCTC năm 2018 đã được kiểm toán như sau:

5.1. Hệ số bảo toàn vốn:

Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2018: 533,42 tỷ đồng. tăng so với đầu năm 468,60 triệu đồng;

Hệ số bảo toàn vốn: 1,0009 lần. Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

5.2. Hệ số khả năng thanh toán nợ:



NHÓM CÁC HỆ SỐ KHẢ NĂNG THANH TOÁN

	Số liệu tính toán	Hệ số	Ghi chú
• Hệ số khả năng thanh toán tổng quát			
- Tổng tài sản / Nợ phải trả	840.55 / 304.70	2.759	Công ty đảm bảo khả năng thanh toán Nợ phải trả
• Hệ số thanh toán ngắn hạn			
- Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	67.01 / 109.28	0.613	Trong ngắn hạn Công ty đảm bảo thanh toán đạt 61.3%
• Hệ số thanh toán nhanh			
- (TSNH - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	(67.01 - 24.36) / 109.58	0.487	Công ty đảm bảo thanh toán nhanh đạt 38,9%
• Hệ số khả năng thanh toán lãi vay			
- Lợi nhuận trước thuế và lãi / Lãi vay phải trả	18.02 / 9.11	1.978	Công ty đảm bảo lợi nhuận để thanh toán lãi vay

NHÓM HỆ SỐ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

• Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu (ROS)			
- Lợi nhuận ròng / Doanh thu thuần	7.97 / 178.26	4.471%	
• Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tài sản (ROA)			
- Lợi nhuận ròng / Tổng tài sản	7.97 / 840.55	0.948%	
• Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH (ROE)			
- Lợi nhuận ròng / Vốn CSH	7.97 / 535.85	1.487%	

Kết luận:

Với kết quả thẩm định trên, Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2018 của Công ty: “ Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát về kết quả thẩm định BCTC của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình năm 2018.

Ban Kiểm soát trân trọng cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng chức năng đã phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Lưu VT, BKS.



BÁO CÁO TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 về việc hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng;

Căn cứ Nghị quyết số 371/NQ-CSHB ngày 20/6/2018 về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát tại Điều lệ Công ty cổ phần cao su Hoà Bình;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hoà Bình báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2018 Ban kiểm soát công ty đã thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Từ đầu năm Ban kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra – giám sát, chi tiết nhiệm vụ cho từng quý, có sự phân công của từng thành viên Ban kiểm soát nhằm đạt được kết quả giám sát – kiểm tra chính xác và khách quan.

Định kỳ hàng quý và cả năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra – giám sát theo chương trình kế hoạch về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, sau đợt kiểm tra – giám sát đều Báo cáo gửi Hội đồng quản trị và định kỳ 6 tháng và cả năm Báo cáo tổng kết được gửi đến Ban kiểm soát nội bộ và Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam.

Ban kiểm soát cử thành viên tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và tình hình hoạt động kinh doanh hàng quý và dự họp giao ban hàng tháng. Soát xét báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh của Phòng Tài chính kế toán cung cấp, xem xét các báo cáo và thư quản lý của tổ chức kiểm toán, kiểm tra - giám sát các dự án đầu tư. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành tốt nhiệm vụ góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của công ty đạt hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật.

II. Kết quả kiểm tra – giám sát:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

□ Năm 2018 các Nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều triệu tập đầy đủ các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và có tham dự của Ban kiểm soát. Những cuộc họp lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng trình tự đúng quy chế và phù hợp với Điều lệ Công ty;

□ Hội đồng quản trị tổ chức, duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, chủ yếu nhằm bàn về việc thực hiện tốt các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, chiến lược phát triển của công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ pháp luật và Điều lệ công ty;

□ Hội đồng quản trị đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, bám sát các mục tiêu, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Định hướng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cụ thể, sự thống nhất cao của từng thành viên Hội đồng quản trị, ra Nghị quyết và Quyết định phù hợp với từng thời điểm của tình hình thực tế, tuân thủ theo pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

□ Ban Tổng giám đốc duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng tháng. Thành phần tham dự đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung vào báo cáo kết quả thực hiện và đề ra kế hoạch phương hướng của tháng sau tiếp theo. Giải quyết tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho từng đơn vị Đội sản xuất, xử lý kịp thời, đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp;

□ Ban Tổng giám đốc căn cứ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời, ứng xử linh hoạt để đạt kết quả cao nhất, áp dụng nhiều biện pháp tích cực, định kỳ tổ chức đối thoại với người lao động, tuyên truyền giải thích tình hình sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn hiện nay để người lao động chia sẻ, đồng thời vận động toàn thể cán bộ, công nhân viên hưởng ứng phong trào thi đua lao động sản xuất, đẩy lùi các tệ nạn tiêu cực trên địa bàn. Hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội nghị người lao động Công ty đề ra;

□ Ban Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện tốt trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát tiếp cận hồ sơ, phục vụ công việc kiểm tra - giám sát khi Ban kiểm soát yêu cầu.

3. Kết quả tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Thực hiện</u>	<u>Kế hoạch</u>	<u>Tỷ lệ</u>
- Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	190.562	136.266	140%
- Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	8.913	3.700	240.89%
- Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	7.965	3.330	239.19%
- Tỷ suất LN trước thuế/DT	4.68%	2.72%	171.96%
- Tỷ suất LN trước thuế/VDL	2.95%	1.22%	241.86%
- Nộp ngân sách (tỷ đồng)	8.619	7.772	110.90%
- Sản lượng (tấn)	2,710.624	2,600	104.25%
- Thu mua (tấn)	3,069.031	1,200	255.75%
- Chế biến (tấn)	7,073.753	4,900	144.36%
- Tiêu thụ (tấn)	5,316.165	3,800	139.90%

□ Đánh giá tình hình tài chính của Công ty năm 2018 nhìn chung thực hiện tốt và ổn định. Sổ sách, chứng từ, số liệu rõ ràng, chính xác, kịp thời. Công tác quản lý vốn, lưu chuyển tiền tệ, quản lý tài sản cố định, mua sắm thường xuyên vật tư thiết bị, quản lý công nợ chặt chẽ có hệ thống. Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại từng thời điểm, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý liên quan;

□ Trình tự thủ tục mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty được thực hiện đúng theo quy định hiện hành;

□ Chế độ báo cáo được duy trì chấp hành tốt quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên được công bố kịp thời, đăng tải trên website công ty nhằm cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông;

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông.

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, giúp Ban kiểm soát hoạt động ngày càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.

Năm 2018 Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của các cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát tự kiểm điểm đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty. Có được kết quả ngoài sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát, còn có



Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018; KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019.

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY:

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**
- Địa chỉ văn phòng: xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Điện thoại: 0254.3872103 – 0254.3872104 – 0254.3873482; Fax: 0254.3873495
- Websites: www.horuco.com.vn Email: horuco@horuco.com.vn
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính hiện nay: Trồng cây cao su, khai thác gỗ cao su, sơ chế mù cao su, bán buôn cao su nguyên liệu, bán buôn gỗ cây cao su.
- Vốn Điều lệ hiện nay **302.066.220.000** đồng, tương ứng **30.206.622** CP.
- Tổng diện tích : **5.097,71** ha; trong đó diện tích cao su **5.060,80** ha (cao su khai thác 1.912,29 ha, cao su kiến thiết cơ bản 3.148,51 ha); diện tích trồng keo lai độc canh : **36,91** ha.
- 01 nhà máy chế biến cao su công suất **6.000** tấn/năm.
- Tổng số lao động ngày 31/12/2018 : **737** người, trong đó nhân viên quản lý **60** người;
- Cơ cấu tổ chức quản lý : HĐQT **5** người, Ban điều hành **2** người, **6** đội sản xuất, **1** nhà máy chế biến cao su và **6** phòng nghiệp vụ.
- Tổng số cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 13/3/2019 để tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là **692** cổ đông, trong đó:
 - + Cổ đông Nhà nước sở hữu **16.632.000** CP , tỷ lệ **55,06%**;
 - + Các tổ chức và cá nhân khác trong nước: **539** cổ đông, sở hữu **12.251.825** CP, tỷ lệ **40,56 %**;
 - + Các tổ chức và cá nhân nước ngoài: **152** cổ đông, sở hữu **1.322.797** CP, tỷ lệ **4,38%**.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018:

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 gồm các nội dung như sau:

1. Các quyết định quan trọng của Hội đồng quản trị trong năm 2018:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý **04** lần và tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản **13** lần.

Nội dung chủ yếu các Nghị quyết HĐQT Công ty ban hành để thực hiện như sau:

1.1 Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty :

- Quyết định các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hàng quý phù hợp điều kiện thực tế và tình hình tiêu thụ mủ cao su;

- Quyết định khuyến khích sản xuất : Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết về việc khen thưởng để thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2018 và tổ chức chăm lo đời sống công nhân lao động.

- Do khó khăn về tài chính, Hội đồng quản trị đã quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn ngân hàng để chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản và vay vốn kinh doanh.

1.2 Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã quyết định chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) - là đơn vị kiểm toán độc lập được sự chấp thuận của Nhà nước, thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Cao su Hoà Bình.

Hội đồng quản trị đã tiến hành xem xét và nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình; nội dung Báo cáo tài chính năm 2018 đã được công bố thông tin đúng quy định.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty:

- Hội đồng quản trị công ty tổ chức họp định kỳ hàng quý, thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý trước, thảo luận và thống nhất kế hoạch quý sau; qua đó đánh giá tình hình quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và các cán bộ chủ chốt công ty.

- Chủ tịch và các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng Giám đốc công ty mời. Thông qua các cuộc họp giao ban đóng góp ý kiến và chỉ đạo về kế hoạch sản xuất kinh doanh, công việc điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công phụ trách các lĩnh vực thể hiện được trách nhiệm thông qua công tác giám sát, khảo sát, nắm bắt thông tin, chế độ báo cáo,...

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm theo quy định;

- Khảo sát tình hình khai thác sản lượng, chế biến cao su và chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản để chỉ đạo kịp thời công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

1. Chỉ tiêu khối lượng :

a. Tổng diện tích	5.088,77 ha
- Diện tích cao su KTCB :	2.624,74 ha
- Diện tích cao su khai thác:	2.427,12 ha
- Diện tích keo lai trồng độc canh:	36,91 ha
b. Sản lượng cao su khai thác:	2.800 tấn

c. Sản lượng cao su thu mua:	1.500 tấn
d. Sản lượng cao su chế biến:	6.000 tấn
- Chế biến cao su tự khai thác	2.400 tấn
- Chế biến cao su thu mua	1.500 tấn
- Gia công	2.100 tấn
e. Sản lượng tiêu thụ trong năm:	4.300 tấn
- Xuất khẩu và UTXK :	500 tấn
- Nội tiêu :	3.800 tấn
* Giá bán bình quân:	33,00 triệu đồng/tấn
2. Chỉ tiêu giá trị :	
a. Tổng doanh thu:	155.290 triệu đồng
- Sản xuất kinh doanh cao su:	141.900 triệu đồng
+ Doanh thu cao su tự khai thác :	92.400 triệu đồng
+ Doanh thu cao su thu mua :	49.500 triệu đồng
- Doanh thu gia công :	6.825 triệu đồng
- Doanh thu tài chính:	3.565 triệu đồng
- Doanh thu khác :	3.000 triệu đồng
b. Lợi nhuận trước thuế:	3.600 triệu đồng
Trong đó :	
- Lợi nhuận cao su tự khai thác :	5.600 triệu đồng
- Lợi nhuận cao su thu mua :	750 triệu đồng
- Gia công:	210 triệu đồng
- Hoạt động tài chính:	(5.010 triệu đồng)
- Hoạt động khác :	2.050 triệu đồng
c. Lợi nhuận sau thuế:	2.944 triệu đồng
d. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu :	2,32%
e. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL :	1,19%
g. Nộp ngân sách :	9.236 triệu đồng
3. Chỉ tiêu đầu tư :	
a. Tổng nhu cầu vốn :	34.011 triệu đồng
- Vốn đầu tư XDCCB:	22.822 triệu đồng
+ Xây lắp:	10.502 triệu đồng
+ Thiết bị:	1.820 triệu đồng
+ Trả lãi vay XDCCB:	10.500 triệu đồng

- Trả nợ gốc vay dài hạn ngân hàng :	11.189 triệu đồng
b. Nguồn vốn:	34.011 triệu đồng
- Khấu hao TSCĐ:	12.323 triệu đồng
- Quỹ ĐTPT:	220 triệu đồng
- Thoái vốn đầu tư ngoài doanh nghiệp:	10.000 triệu đồng
- Vốn vay :	11.468 triệu đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Nơi nhận :

- Cổ đông Công ty;
- Đại hội đồng cổ đông,
- Lưu: VT, TC-HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
CÔNG TY CP CAO SU HÒA BÌNH

Số: .../TTTr-BKSCSHB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 được Quốc hội khóa 12, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/3/2011 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2012;

Căn cứ Quyết định số 2154/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính, về việc chấp nhận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, nhằm kiểm toán BCTC bán niên và BCTC kết thúc năm tài chính 2019 với nội dung cụ thể như sau:

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Bộ Tài chính chấp thuận để thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng trong năm 2019;

Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có năng lực trình độ và tính chuyên nghiệp cao, tích lũy nhiều kinh nghiệm kiểm toán BCTC theo quy định pháp luật hiện hành;

Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC (việc kiểm toán phải thực hiện độc lập với tư vấn);

Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ công ty yêu cầu;

2. Với các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn một trong ba đơn vị Kiểm toán chuyên nghiệp sau:

Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

3. Đề nghị ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên với các tiêu thức lựa chọn và giá phí kiểm toán hợp lý.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

-Đại hội đồng cổ đông thường niên;

-Hội đồng quản trị Công ty;

-Lưu VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
CÔNG TY CP CAO SU HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số...../TTr-HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt chủ trương hợp tác đầu tư Khu công nghiệp - Dịch vụ - Tái định cư tại Công ty cổ phần cao su Hòa Bình

Căn cứ văn bản số 227/2018/CV.TCT ngày 01/3/2018 của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP (Becamex IDC) về việc hợp tác kinh doanh Khu công nghiệp/Khu dân cư tại huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ văn bản số 430/HĐTVCSVN-KHĐT ngày 31/5/2018 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc thỏa thuận chủ trương hợp tác đầu tư Khu công nghiệp/Khu dân cư của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình;

Căn cứ vào kết quả khảo sát, trao đổi và thỏa thuận giữa Công ty cổ phần cao su Hòa Bình và Tổng công ty Becamex IDC về việc hợp tác đầu tư xây dựng Khu công nghiệp/khu dân cư trên diện tích đất cao su thuộc Công ty cổ phần cao su Hòa Bình;

Căn cứ vào tình hình SXKD và thực trạng vườn cây cao su của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình :

- Về thực trạng đất trồng cao su: Diện tích đất hạng III chiếm trên 50% tổng diện tích của toàn công ty, hiệu quả thu được trong việc trồng cao su thấp, năng suất bình quân khoảng 1,30 tấn/ha, trong điều kiện giá bán cao su thấp như hiện nay thì lợi nhuận thu được không đáng kể.

- Việc thực hiện hoạt động đầu tư Khu công nghiệp - Dịch vụ - Tái định cư trên đất cao su thuộc ngành nghề chính của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và việc thực hiện hợp tác đầu tư Khu công nghiệp - Dịch vụ - Tái định cư trên địa bàn huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu sẽ có nhiều thuận lợi về hệ thống giao thông cả về đường biển cũng như đường bộ và hiện tại trên địa bàn của huyện chưa có Khu công nghiệp nào triển khai đầu tư.

Nhằm giải quyết tình hình khó khăn về SXKD của công ty trong các năm sắp tới và lâu dài, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đất theo chủ trương chung của Tập đoàn, Hội đồng quản trị công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt chủ trương hợp tác đầu tư kinh doanh Khu công nghiệp – Dịch vụ - Tái định cư với các nội dung như sau:

1. Hình thức đầu tư : 2 đơn vị Hợp tác đầu tư kinh doanh.
2. Mục tiêu : Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, kinh doanh Khu công nghiệp - Dịch vụ - Tái định cư.
3. Quy mô, địa điểm :
 - Quy mô : khoảng 2.000 ha;
 - Địa điểm : diện tích đầu tư đang thuộc quản lý của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình, nằm trên địa bàn huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
4. Thời gian hợp tác đầu tư : 50 năm.



5. Hội đồng quản trị công ty có trách nhiệm làm việc với Becamex IDC để thống nhất Phương án cụ thể và phối hợp thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định của Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt

Trân trọng kính trình./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông 2019
- Lưu : VT, TCHC.





/TTr-HĐQTCSHB

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc chủ trương thanh lý vườn cây cao su
để hợp tác đầu tư liên kết tại Công ty CP cao su Hòa Bình.

Thực hiện chủ trương của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc nâng cao hiệu quả sử dụng đất; Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chủ trương hợp tác đầu tư trên đất cao su theo hướng Nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao như sau:

I. Diện tích vườn cây cao su xin thanh lý: 305,5051 ha.

* Lý do xin thanh lý để hợp tác đầu tư:

- Phần lớn số diện tích nêu trên có giống trồng là PB 260. Qua theo dõi sản lượng hàng năm giống PB 260 trồng ở công ty có năng suất rất thấp, năm thứ 1 được 0,4 tấn/ha, đến năm thứ 6 năng suất chỉ đạt 1,07 tấn/ha, bình quân sản lượng trong 6 năm khai thác mặt cạo BO-1 chỉ đạt 1,0 tấn/ha (chế độ cạo d3 từ năm 1-4; chế độ cạo d4 từ năm 5-6).

- Năng suất vườn cây trên diện tích này đạt thấp do tỷ lệ cây khô miệng cạo nhiều.

- Diện tích này thường bị ảnh hưởng của gió lốc làm gãy đổ (có một số diện tích đã tái canh lần thứ 3 do hậu quả của bão).

II. Nội dung phương án hợp tác đầu tư:

1. Mục tiêu phương án hợp tác đầu tư: Nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đất, tạo nguồn thu cho công ty trong thời gian gặp khó khăn về sản xuất kinh doanh, giảm được chi phí đầu tư đối với vườn cây kém hiệu quả.

2. Quy mô và địa điểm hợp tác đầu tư: Diện tích 305,5051 ha (bao gồm cụm 274,2577 ha và cụm 31,2474 ha) thuộc Đội 3 Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

3. Hình thức hợp tác đầu tư: Hợp tác đầu tư với cá nhân, tổ chức. Công ty cổ phần cao su Hòa Bình không tham gia góp vốn. Đối tác tự lo chi phí để trồng và chăm sóc cây trồng trên diện tích hợp tác. Loại cây trồng trên diện tích hợp tác là cây ngắn ngày và cây công nghiệp.

4. Thời gian hợp tác đầu tư: 10 năm (từ năm 2019 đến hết năm 2028)

5. Hiệu quả của phương án hợp tác đầu tư:

Đối tác hoàn trả lại tiền mà công ty đã đầu tư trên diện tích đất hợp tác đến hết năm 2018 và trả tiền sử dụng cơ sở hạ tầng, tiền thuê đất cố định hàng năm; số tiền Công ty thu được bình quân 25.000.000 đồng/ha/năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt chủ trương thanh lý diện tích cao su để thực hiện dự án hợp tác đầu tư trồng cây nông nghiệp tại Công ty.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông 2019
- Lưu: VT, TCHC



/TT- HĐQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/v phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2018,
Kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2019.**

Thực hiện Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào DN, đánh giá hiệu quả và công khai tài chính của DN Nhà nước và DN có vốn Nhà nước;

Thực hiện Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ văn bản số 74/HĐQTCSVN-TCKT ngày 22/02/2019 của Hội đồng quản trị Tập đoàn CNCsvn về việc thoả thuận một số nội dung biểu quyết tại Đại hội cổ đông năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hoà Bình năm 2018,

Công ty trình phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2018; kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2019 như sau :

I. Phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2018 :

1. Phân phối lợi nhuận năm 2018

Lợi nhuận sau thuế:	7.965 triệu đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	7.636 triệu đồng
- Trích Quỹ thưởng viên chức quản lý:	90 triệu đồng
- Quỹ Đầu tư phát triển:	239 triệu đồng

2. Thù lao HĐQT - BKS năm 2018 :

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty đã chi như sau:

- Tiền thù lao HĐQT - KSV năm 2018 (12 tháng):	175.200.000 đồng
- Quỹ tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát tương đương 90% tiền lương Phó Tổng Giám đốc, cụ thể như sau :	
Quỹ tiền lương Phó Tổng Giám đốc	: 228.970.000 đồng
Quỹ tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát	: 206.073.000 đồng

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2019:

1. Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2019

1.1 Quỹ khen thưởng phúc lợi : Tối đa bằng 3 tháng lương người lao động

1.2. Quỹ thưởng Người quản lý : Tối đa bằng 1,5 tháng lương Người quản lý



1.3. Quỹ đầu tư phát triển : Lợi nhuận còn lại

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT- KSV và tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát năm 2019 :

- Tổng cộng tiền thù lao HĐQT - KSV năm (12 tháng): **175.200.000 đồng**

Mức chi tiền thù lao cho từng thành viên, đề nghị giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định.

- Quỹ tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2019 tương đương tiền lương của Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, TCHC.





**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ỦY QUYỀN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình (HORUCO)

Họ và tên cổ đông (hoặc tên cổ đông là pháp nhân):.....
Họ và tên người đại diện (cổ đông pháp nhân):.....
Chức vụ tại tổ chức:.....
Số CMND/hộ chiếu/GCNDKDN: cấp ngày: tại:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Tổng số cổ phần sở hữu :

Tôi xác nhận việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình như sau:

1. **Trực tiếp tham dự:** (Vui lòng đánh dấu x vào ô)

2. **Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:**

Họ và tên:.....
Số CMND: cấp ngày: tại.....

3. **Hoặc ủy quyền cho một trong các thành viên sau trong HĐQT - Ban kiểm soát HORUCO** (vui lòng đánh dấu (x) vào thành viên mà Quý cổ đông ủy quyền):

<input type="checkbox"/>	Ông Trần Công Kha - Chủ tịch HĐQT
<input type="checkbox"/>	Ông Võ Bảo - UV HĐQT - Tổng Giám đốc
<input type="checkbox"/>	Ông Võ Văn Tuấn - Trưởng Ban KS

- Bên nhận ủy quyền đại diện cho bên ủy quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cao su Hoà Bình, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu. Giấy ủy quyền này hết hiệu lực ngay sau khi Đại hội kết thúc.

- Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình và quy định của Pháp luật hiện hành./.

Người được ủy quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng 4 năm 2019
Xác nhận tham dự/Ủy quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự **trước ngày 23 /4 /2019** tới Ban tổ chức Đại hội : Ông Bành Mạnh Đức - Trưởng Phòng TCHC, Tel: 02543. 872104; DD: 0913. 668652; Fax : 02543.873495.